**PHẦN II**

**NỘI DUNG CỤ THỂ TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN**

# I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

### A. VĂN HÓA

### A2. HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC

### 3. Thủ tục công nhận Quy ước khóm, ấp

**3.1.** **Trình tự, cách thức, thời gian giải quyết thủ tục hành chính**

| **TT** | **Trình tự thực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Thời gian giải quyết** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bước 1** | **Nộp hồ sơ thủ tục hành chính** | 1. Nộp trực tiếp qua Ủy ban nhân dân huyện, thành phố | Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút; chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |  |
| 2. Hoặc thông qua phần mềm quản lý văn bản iDesk | *Không quy định* |
| **Bước 2** | **Tiếp nhận và chuyển hồ sơ thủ tục hành chính** | Văn thư của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ và chuyển đơn vị chuyên môn của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố. | Chuyển ngay hồ sơ tiếp nhận trong ngày làm việc hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày. |  |
| **Bước 3** | Giải quyết thủ tục hành chính | - Sau khi nhận hồ sơ thủ tục hành chính từ Văn thư, Đơn vị chuyên môn xem xét, tổng hợp hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xem xét.  - UBND huyện, thành phố xem xét, phê duyệt. | 07 ngày |  |
| Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trả lại hồ sơ kèm theo thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, nội dung cần bổ sung. |  |
| **Bước 4** | **Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính** | - Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Văn thư của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hoặc qua phần mềm iDesk. | Thời gian trả kết quả: Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút; chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc |  |

**3.2.** **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

***- Thành phần hồ sơ:***

(1) Dự thảo Quy ước đã được Nhân dân ở khóm, ấp thông qua, có đủ chữ ký của Trưởng Ban Vận động khóm, ấp.

(2) Biên bản xác nhận kết quả Hội nghị đại diện hộ gia đình khóm, ấp biểu quyết thông qua Quy ước.

(3) Công văn đề nghị công nhận của Uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

***- Số lượng hồ sơ:*** 01 bộ.

**3.3.** **Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc

**3.4.** **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân xã, thị trấn

**3.5.** **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, thành phố

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Uỷ ban nhân dân huyện, thành phố

**3.6.** **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công nhận Quy ước khóm, ấp của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

**3.7. Phí, lệ phí (nếu có):** Không quy định

**3.8.** **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Mẫu số 01: Công văn đề nghị công nhận Quy ước khóm, ấp

Mẫu số 02: Quyết định công nhận Quy ước khóm, ấp

**3.9.** **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Nguyên tắc xây dựng, thực hiện Quy ước đảm bảo thực hiện theo Điều 3 Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Uỷ ban nhân dân Tỉnh quy định xây dựng và thực hiện Quy ước khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Nội dung, hình thức của Quy ước đảm bảo thực hiện theo Điều 4 Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Uỷ ban nhân dân Tỉnh quy định xây dựng và thực hiện Quy ước khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

**3.10.** **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Uỷ ban nhân dân Tỉnh quy định xây dựng và thực hiện Quy ước khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

Thông tư số 04/2020/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hướng ước, quy ước.

***Mẫu số 01. Công văn đề nghị công nhận Quy ước khóm, ấp***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN** | | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | | |
| **XÃ, PHƯỜNG (THỊ TRẤN)……** | | | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | | |
|  |  |  |  |  |  |
| Số:­­ /UBND | | | *Đồng Tháp, ngày…..tháng….. năm…..* | | |
| V/v đề nghị công nhận Quy ước  khóm, ấp | | |  | | |

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | Uỷ ban nhân dân huyện, thành phố |

Căn cứ Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Uỷ ban nhân dân Tỉnh Quy định xây dựng và thực hiện Quy ước khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Công văn số 2378/SVHTTDL-QLVH ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc triển khai thực hiện Thông tư số 04/2020/TT-BVHTTDL ngày 06/8/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước;

Căn cứ……………………………………………………………………..........

………………………………………………………………………………………...

Uỷ ban nhân dân xã (phường, thị trấn)………. đề nghị Uỷ ban nhân dân huyện (thành phố)………. công nhận Quy ước khóm, ấp………. *(gửi kèm hồ sơ đề nghị công nhận Quy ước).*

Kính đề nghị Uỷ ban nhân dân huyện (thành phố)……… xem xét, công nhận./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  …………… | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**  *(Ký tên, đóng dấu)*  **Họ và tên** |

***Mẫu số 02. Quyết định công nhận Quy ước khóm, ấp***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN** | | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | | |
| **HUYỆN (THÀNH PHỐ)……** | | | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | | |
|  |  |  |  |  |  |
| Số:­­ /QĐ-UBND | | | *…………, ngày…….tháng……..năm….* | | |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công nhận Quy ước khóm, ấp**

**UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN (THÀNH PHỐ)……….**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn ngày 20 tháng 4 năm 2007 (từ ngày 01/7/2023 căn cứ Luật Dân chủ cơ sở ngày 10/11/2022);*

*Căn cứ Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Uỷ ban nhân dân Tỉnh Quy định xây dựng và thực hiện Quy ước khóm, ấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;*

*Căn cứ Công văn số 2378/SVHTTDL-QLVH ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc triển khai thực hiện Thông tư số 04/2020/TT-BVHTTDL ngày 06/8/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước;*

*Căn cứ…………………………………………………………………………………...*

*……………………………………………………………………………………………………*

*Theo đề nghị của Phòng Văn hóa và Thông tin và Uỷ ban nhân dân xã (phường, thị trấn) tại văn bản số ………………………….*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Công nhận kèm theo Quyết định này Quy ước khóm (ấp)……….. xã (phường, thị trấn)………..

**Điều 2.** Giao Uỷ ban nhân dân xã (phường, thị trấn)………. Tổ chức theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy ước.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã (phường, thị trấn)………. Trưởng Ban Vận động khóm (ấp)………. chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  …………… | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**  *(Ký tên, đóng dấu)*  **Họ và tên** |